

Số: 1565/BC-TA

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nội dung chất vấn tại Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh

Thực hiện công văn số 621/HĐND ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện nội dung chất vấn tại Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh báo cáo như sau:

1. Tình hình áp dụng án treo tại Hà Tĩnh

Ngay sau Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh, lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã soát xét lại các vụ việc cho hưởng án treo của Tòa án hai cấp tỉnh Hà Tĩnh. Qua đó thấy rằng việc cho hưởng án treo đảm bảo chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật, không có trường hợp Tòa án cấp trên xét xử hủy án, chuyển từ việc cho hưởng án treo sang không cho hưởng án treo.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh, ý kiến của các đại biểu HĐND, Ban cán sự đảng, lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh đã chỉ đạo, quán triệt Tòa án hai cấp tỉnh Hà Tĩnh thực hiện tốt các Nghị quyết của Quốc hội về công tác tư pháp, 17 giải pháp đột phá nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc và các mặt công tác khác. Đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành theo hướng phân công, phân nhiệm hợp lý. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ Tòa án trong sạch, vững mạnh. Quan tâm nâng cao trình độ năng lực đội ngũ có chức danh tư pháp, cử tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, tổ chức các hội nghị tập huấn cho 2 cấp với giảng viên có kinh nghiệm lâu năm trong ngành. Trong đó tập trung lãnh đạo chỉ đạo công tác xét xử, đặc biệt là áp dụng các hình phạt ngoài tù như hình phạt tù cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, phạt tiền...đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

Từ ngày 01/11/2022 đến ngày 31/10/2023, Tòa án hai cấp đã thụ lý 1.082 vụ/ 2.064 bị cáo, giải quyết 1.017 vụ/ 1.945 bị cáo, đạt tỷ lệ 94%, tăng 54 vụ so với năm 2022, Cụ thể:

- Sơ thẩm: Thụ lý 871 vụ/ 1.737 bị cáo, giải quyết 818 vụ/ 1.637 bị cáo.
- Phúc thẩm: Thụ lý 211 vụ/ 327 bị cáo, giải quyết 199 vụ/ 308 bị cáo.

Đã xét xử 127 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm, 29 phiên tòa lưu động. Trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 06 vụ/12 bị cáo.

Kết quả xét xử: Áp dụng hình phạt tử hình 14 bị cáo, chiếm 0,72% (chủ yếu là tội phạm vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy); chung thân 07 bị cáo, chiếm 0,36%; tù có thời hạn 922 bị cáo, chiếm 47,4%; phạt tù nhưng cho hưởng án treo 532 bị cáo, chiếm 27,35%; cải tạo không giam giữ 45 bị cáo, chiếm 2,31%; phạt tiền 91 bị cáo, chiếm 4,67%...

Các bị cáo phạt tù cho hưởng án treo với các tội danh:

- Đánh bạc, tổ chức đánh bạc: 207 bị cáo, chiếm 38,9%
- Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 70 bị cáo, chiếm 13,1%
- Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ: 72 bị cáo, chiếm 13,5%
- Trộm cắp tài sản: 60 bị cáo, chiếm 11,2%
- Buôn bán, tàng trữ hàng cấm: 29 bị cáo, chiếm 5,5%
- Làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức: 15 bị cáo, chiếm 2,8%
- Cố ý gây thương tích: 16 bị cáo, chiếm 3%
- Chống người thi hành công vụ: 8 bị cáo, chiếm 1,5%
- Tội mua bán trái phép thông tin tài khoản ngân hàng: 7 bị cáo, chiếm 1,3%
- Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật quý, hiếm: 6 bị cáo, chiếm 1,1%
- Tổ chức, môi giới cho người khác trốn đi nước ngoài: 5 bị cáo, chiếm 0,9%

Và một số tội khác như tội cố ý làm hư hỏng tài sản (3 bị cáo), tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (2 bị cáo), tội gây rối trật tự công cộng (2 bị cáo), tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự (2 bị cáo).....

Trong đó:

- Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng: 355 bị cáo
- Phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng: 174 bị cáo
- Phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng: 3 bị cáo
- Giữ vai trò đồng phạm, giúp sức, thứ yếu: 304 bị cáo
- Người chưa thành niên: 68 bị cáo
- Người cao tuổi: 11 bị cáo
- Gia đình chính sách, có công với cách mạng: 112 bị cáo

Qua công tác giải quyết, xét xử các vụ án hình sự cho thấy, năm 2023 số lượng các vụ án tiếp tục tăng với tính chất, mức độ vi phạm ngày càng nghiêm trọng. Với việc triển khai thực hiện nghiêm, đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả nhiều giải pháp đề ra trong thời gian qua, các vụ án hình sự đã được xét xử đảm bảo

ng nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Chất lượng tranh tụng tại phiên tòa được đảm bảo theo hướng thực chất, hiệu quả. Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Các trường hợp cho hưởng án treo được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc, đánh giá kỹ lưỡng đảm bảo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao "hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo".

Việc Tòa án cho các bị cáo được hưởng án treo được cân nhắc kỹ lưỡng, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định pháp luật, phù hợp với tinh thần cải cách tư pháp, đảm bảo quyền con người, thể hiện tính nhân văn và hướng thiện đối với những trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người chưa thành niên, người cao tuổi, phụ nữ, người phạm tội có nhân thân tốt, thuộc gia đình chính sách, có công với cách mạng, phạm tội do nhận thức pháp luật, đã khắc phục hậu quả... Bên cạnh đó, án treo là chế định hình phạt tù có điều kiện, việc cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, có mục đích khuyến khích người bị kết án tự lao động cải tạo dưới sự giám sát của xã hội, sự giúp đỡ khuyến khích của cộng đồng, người thân, tạo cho họ có cơ hội trở thành người có ích mà không nhất thiết bắt buộc cách ly họ ra khỏi xã hội. nếu trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo không ăn năn hối cải, tiếp tục phạm tội thì hình phạt tù cho hưởng án treo bị chuyển thành hình phạt tù giam. Vì vậy, việc cho bị cáo được hưởng án treo vẫn đảm bảo nghiêm minh, không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Thời gian qua, Tòa án đã thực hiện tốt các giải pháp đảm bảo áp dụng án treo nghiêm minh, đúng pháp luật, không có trường hợp Tòa án tỉnh, Tòa án cấp huyện tuyên bị cáo phạt tù cho hưởng án treo bị Tòa án cấp trên xét xử hủy án, hoặc không cho hưởng án treo; không có Thẩm phán nào cho bị cáo hưởng án treo không đảm bảo quy định pháp luật bị xử lý trách nhiệm.

2. Giải pháp đảm bảo áp dụng án treo nghiêm minh, đúng pháp luật

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục, chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp cho Thẩm phán, cán bộ Tòa án.

- Tích cực học tập nghiên cứu, nhận thức đúng và đầy đủ về chế định án treo theo quy định của pháp luật hình sự Việt Nam. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao tăng cường công tác hướng dẫn và giải thích pháp luật về Điều 65 BLHS và các Nghị quyết hướng dẫn thi hành.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động xét xử của Tòa án cấp trên đối với Tòa án cấp dưới, sự giám sát của cơ quan dân cử và người dân.

- Xử lý nghiêm đối với các Thẩm phán cho hưởng án treo không đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật theo Quyết định 120/QĐ-TANDTC ngày

19/6/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao Quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân.

- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Bộ luật Hình sự: Trong BLHS năm 2015 quy định chế định án treo chỉ có một điều luật nên không chứa đựng hết các yếu tố thuộc nội hàm của án treo. Chính sự hạn chế này làm cho việc hướng dẫn áp dụng pháp luật về án treo của HĐTP-TANDTC gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, vì chỉ có một điều luật nên không thể bao quát hết các nhu cầu của xã hội về án treo trong tình hình mới; đây cũng là một thiếu sót cần khắc phục. Qua thực tiễn thi hành BLHS năm 2015 nên nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, xây dựng một chế định án treo mới theo hướng chế định án treo có nhiều điều luật, có thể là 03 điều luật: 01 điều luật nói về khái niệm, căn cứ và những điều kiện để áp dụng án treo; 01 điều luật quy định về thời gian thử thách và cách tính thời gian thử thách án treo; 01 điều luật quy định về quyền và nghĩa vụ của người được hưởng án treo. Đồng thời nên thay đổi chế định “án treo” trở thành chế định “miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện” cho dễ hiểu và phù hợp với tính chất của các biện pháp không tước tự do khác.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**



Bùi Văn Lam